



# TÁC ĐỘNG CỦA VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA TỈNH NGHỆ AN

NGUYỄN MAI HƯỜNG

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có vai trò quan trọng, đem lại những giá trị tích cực đối với nền kinh tế. Đối với tỉnh Nghệ An, đóng góp của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào phát triển kinh tế còn ở mức khiêm tốn (chi chiếm 2-3% đóng góp trong GRDP của Tỉnh). Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, cạnh tranh trong khu vực và thế giới về thu hút vốn FDI có chất lượng cao ngày càng quyết liệt. Do đó, Nghệ An cần phải nghiên cứu và phân tích, đánh giá toàn diện, khách quan những tác động của FDI đến phát triển kinh tế của tỉnh trong thời gian qua để có sự điều chỉnh cơ chế chính sách, chiến lược và các giải pháp phù hợp.

Từ khóa: Đầu tư trực tiếp nước ngoài, phát triển kinh tế, tỉnh Nghệ An

## ASSESSMENT OF THE IMPACTS OF FOREIGN DIRECT INVESTMENT CAPITAL ON ECONOMIC DEVELOPMENT OF NGHE AN PROVINCE

Nguyen Mai Huong

*Foreign direct investment plays an important role, bringing positive values to the economy. However, for Nghe An province, the contribution of foreign direct investment to economic development is still modest (only accounting for 2-3% of the province's GRDP). In the context of deeper and deeper international economic integration, competition in the region and the world in attracting high quality FDI capital is increasingly fierce. Therefore, Nghe An needs to research, analyze, comprehensively and objectively assess the impacts of FDI on the province's economic development in recent years to make adjustments to policies, strategies and policies. suitable solution.*

Keywords: Investment capital, FDI, economy and policy

Ngày nhận bài: 14/4/2020

Ngày hoàn thiện biên tập: 27/4/2020

Ngày duyệt đăng: 4/5/2020

## Tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát triển kinh tế tỉnh Nghệ An

Tình hình thu hút vốn FDI tại tỉnh Nghệ An  
giai đoạn 2000 - 2019

Giai đoạn 2000 - 2019 Nghệ An đã thu hút được 78

dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với tổng mức đầu tư 1.857,03 triệu USD. Lĩnh vực đầu tư các dự án lĩnh vực công nghiệp - xây dựng (hiện có 59 dự án chiếm 75,64%). Tổng vốn đầu tư đăng ký 1.692,73 triệu USD chiếm 91,15%, phần lớn tập trung vào lĩnh vực may mặc xuất khẩu, sản xuất linh kiện điện tử, công nghiệp chế biến, cơ khí, chế tạo, dầu tư xây dựng hạ tầng).

Tren địa bàn tỉnh Nghệ An, hiện nay hình thức đầu tư 100% vốn nước ngoài chiếm tỷ trọng lớn cả về số lượng dự án, cũng như vốn đăng ký và vốn thực hiện (64 dự án/1.798,53 triệu USD, chiếm 82,05% số lượng dự án và 96,85% số vốn đăng ký). Các dự án có quy mô lớn tập trung chủ yếu vào KKT Đông Nam và các khu công nghiệp (KCN). Giai đoạn 2000 - 2019, KKT Đông Nam và các KCN đã thu hút được 39 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 1.557,79 triệu USD (chiếm 50% số lượng dự án và 83,89% tổng vốn đăng ký trong toàn Tỉnh). Từ năm 2000 đến nay, tỉnh Nghệ An đã thu hút vốn FDI từ 16 quốc gia trên thế giới, trong đó chủ yếu đến từ các nước châu Á.

### Tác động của vốn FDI đến phát triển kinh tế tỉnh Nghệ An

- **Tác động đến tăng trưởng kinh tế của Tỉnh:** Giá trị đóng góp của các dự án có vốn đầu tư nước ngoài trong tổng GRDP của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2000 - 2019 tăng trưởng qua các năm, tuy nhiên vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng GRDP của địa phương (khoảng 2-3% GRDP).

- **Tác động đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế:** Để đánh giá ảnh hưởng của FDI đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế thực hiện so sánh động thái thay đổi tỷ trọng một ngành trong cơ cấu kinh tế của Tỉnh và động thái thay

Năm	Tổng vốn đầu tư Dự án FDI tính lũy kế (triệu USD)	Vốn đầu tư dự án FDI đầu tư vào ngành nông – lâm – nguy ệ nghiệp tính lũy kế (triệu USD)	Tỷ trọng (%)
2010	1.227,01	69,36	5,65
2011	1.279,44	69,36	5,42
2012	1.313,64	69,36	5,28
2013	1.342,81	69,36	5,17
2014	1.355,61	70,86	5,23
2015	1.552,57	70,92	4,57
2016	1.618,05	70,92	4,38
2017	1.783,21	70,92	3,98
2018	1.857,03	73,92	3,98

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An và BQT Khu kinh tế Đông Nam

BẢNG 2: ĐÓNG GÓP CỦA FDI VÀO KIM NGẠCH XUẤT KHẨU  
TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOAN 2011 – 2018

Năm	Tổng kim ngạch xuất khẩu hang hóa (triệu USD)	Kim ngạch xuất khẩu khu vực FDI (triệu USD)	Tỷ trọng (%)
2011	253,47	16,85	6,65
2012	342,14	41,08	12,00
2013	376,95	71,79	19,04
2014	414,15	91,95	22,20
2015	515,03	144,02	27,40
2016	568,55	145,60	25,60
2017	696,05	192,20	27,61
2018	720,27	198,60	27,57

Nguồn: Sở Công Thương tỉnh Nghệ An

đối tỷ trọng vốn đầu tư các dự án FDI vào ngành đó, cụ thể như sau:

Bảng 1 cho thấy, động thái thay đổi tỷ trọng vốn đầu tư các dự án FDI vào lĩnh vực nông – lâm – nguy nghiệp cùng chiều với động thái thay đổi tỷ trọng ngành nông – lâm – nguy nghiệp trong cơ cấu kinh tế của toàn Tỉnh. Tương tự, đối với lĩnh vực công nghiệp – xây dựng – dịch vụ. Có thể thấy, vốn đầu tư FDI có tác động phần nào đến chuyển dịch cơ cấu của Tỉnh.

- **Tác động đến chuyển dịch cơ cấu ngành theo xuất khẩu:** Cán cân thương mại của tỉnh Nghệ An từ năm 2011 luôn duy trì ở trạng thái xuất siêu và tăng dần qua các năm. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng từ 55,3 triệu USD (năm 2000) lên 386,52 triệu USD (năm 2010), 1.270 triệu USD năm 2018 (bảng 2).

Kim ngạch xuất khẩu của khu vực FDI của Nghệ An tăng dần lên hàng năm, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của cả Tỉnh, các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của khu vực này là: hàng dệt may, sản phẩm gỗ, thức ăn gia súc,...

Sự biến động tỷ trọng vốn đầu tư dự án FDI vào ngành nông – lâm – nguy nghiệp có cùng xu hướng với tỷ trọng xuất khẩu nhóm hàng nông – lâm – thủy sản. Có thể nói, vốn đầu tư FDI vào từng ngành có ảnh hưởng đến sự thay đổi cơ cấu hàng xuất khẩu của Nghệ An.

Nhìn chung, thu hút vốn FDI trong những năm qua tại Nghệ An đã tạo ra được những sản phẩm hàng hóa có uy tín cả trong và ngoài nước với các sản phẩm may mặc, linh kiện điện tử, đường, thức ăn gia súc, đá trắng... Hiện nay, có khoảng gần 30 doanh nghiệp (DN) FDI tham gia hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn Tỉnh, chủ yếu là các DN từ Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản.

#### Các nhân tố ảnh hưởng đến tác động thu hút vốn FDI vào tỉnh Nghệ An

**Thứ nhất, về môi trường thế chế:** Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn Tỉnh. Công tác xúc tiến đầu tư các dự án có vốn đầu tư nước ngoài có nhiều đổi mới, hiệu quả. Dãy mảnh công tác cải cách hành chính, các chỉ số về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công và Chỉ số cải cách hành chính của Tỉnh liên tục cải thiện qua các năm. Tăng cường công tác hỗ trợ DN, giải quyết khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Thứ hai, về trình độ lao động:** Nghệ An có lực lượng lao động dồi dào, công dàu lao động nghề dâng với nhu cầu của DN. Tuy nhiên, chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Nghệ An vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm như: Tỷ lệ lao động kỹ thuật còn thấp, thiếu kinh nghiệm, thiếu tinh kỷ luật, thiếu kỹ năng về tin học, ngoại ngữ... chưa đáp ứng yêu cầu của các DN FDI trên địa bàn Tỉnh.

**Thứ ba, về chất lượng cơ sở hạ tầng:** Về đường giao thông, hệ thống thủy lợi, nước sạch, hệ thống điện, phát triển đô thị không ngừng được đầu tư, nâng cấp cải thiện.

Bên cạnh những kết quả tích cực, việc thu hút vốn FDI vào phát triển kinh tế tại Nghệ An cũng còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Ánh hưởng của FDI đến tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Nghệ An còn khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng. Do khối lượng vốn đầu tư FDI vào Nghệ An thời gian qua còn khá khiêm tốn; các dự án chủ yếu có quy mô vừa

và nhỏ; chưa thu hút được các công trình, dự án lớn mang tính động lực, có tính chất lan tỏa; công nghệ được sử dụng trong các DN FDI tại Nghệ An còn hạn chế, cơ cấu đầu tư còn đơn giản.

- Thời gian từ khi được triển khai thực hiện cho đến lúc có tác động đến sản lượng còn khá dài (sau 05 năm), do mất nhiều thời gian để hoàn thành các thủ tục đầu tư, lĩnh vực đầu tư chủ yếu vào các ngành cần có nhiều thời gian để đầu tư phát huy tác dụng.

**Giai đoạn 2000 – 2019 Nghệ An đã thu hút được 78 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với tổng mức đầu tư 1.857,03 triệu USD. Lĩnh vực đầu tư các dự án lĩnh vực công nghiệp - xay dựng (hiện có 59 dự án chiếm 75,64%). Tổng vốn đầu tư đăng ký 1.692,73 triệu USD chiếm 91,15%, phần lớn tập trung vào lĩnh vực may mặc xuất khẩu, sản xuất linh kiện điện tử, công nghiệp chế biến, cơ khí, chế tạo, đầu tư xây dựng hạ tầng).**

Những tồn tại, hạn chế trên là do các nguyên nhân sau:  
Hệ thống chính sách, luật pháp về đầu tư còn chưa hoàn chỉnh, đồng bộ và thiếu thống nhất;

Công tác vận động, xúc tiến đầu tư chưa thật hiệu quả;  
Công tác đào tạo nghề và hỗ trợ người lao động trong DN FDI còn hạn chế;

Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu thu hút đầu tư.

#### **Giải pháp đẩy mạnh thu hút FDI vào phát triển kinh tế tỉnh Nghệ An**

Nhằm tăng cường đóng góp của vốn FDI đến phát triển kinh tế tỉnh Nghệ An, thời gian tới, cần chú trọng một số giải pháp sau:

Một là, rà soát, điều chỉnh, nâng cao chất lượng quy hoạch, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn Tỉnh theo hướng đơn giản và có tính khả thi cao. Làm tốt công tác xây dựng quy hoạch và quản lý quy hoạch, đặc biệt: Tập trung hoàn thiện và phê duyệt quy hoạch Tỉnh, quy hoạch ngành và triển khai lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025, kế hoạch sử dụng đất 2020; Hoàn thiện lập quy hoạch chi tiết xây dựng dọc hai bên các trục đường lớn để làm cơ sở thu hút đầu tư. Đường N5; Đường tránh Vinh; quy hoạch phía Đông đường Bình Minh (thị xã Cửa Lò)..

Hai là, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm hạn chế và ngăn chặn tình trạng chuyển giá của các DN FDI. Xem xét nghiên cứu ban hành các quy định về thẩm tra năng lực của nhà đầu tư trên cơ sở kinh nghiệm và thực tiễn triển khai, cơ chế phối hợp

giữa các sở, ngành liên quan trong công tác thẩm tra năng lực, thẩm định dự án đầu tư và quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh.

Ba là, nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo nguyên tắc tuân thủ quy hoạch tổng thể, phát triển vùng kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế - xã hội của Tỉnh... Chú trọng xem xét, đánh giá lợi ích kinh tế - xã hội của dự án, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến công nghệ, môi trường sinh thái, phát triển nguồn nhân lực, tác động đến cộng đồng dân cư, sự liên kết với DN trong nước, thị trường, đối tác.

Bốn là, tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư và các hoạt động trong và ngoài nước nhằm, tuyên truyền, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư. Tạo mối quan hệ tốt với các nhà đầu tư nước ngoài hiện đang đầu tư tại địa bàn Tỉnh, để tạo cầu nối đối với các nhà đầu tư khác.

Năm là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc đẩy mạnh đào tạo kỹ năng, năng lực thực hành; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, trong đó nguồn ngân sách nhà nước làm định hướng và có sự tham gia của DN, chủ sử dụng lao động; Chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo để đáp ứng mục tiêu đào tạo; Tiếp nhận và sử dụng đồng bộ chương trình, giáo trình phù hợp với thị trường lao động cho các nghề trọng điểm cấp độ khu vực và quốc tế. Hoàn thiện các chính sách, khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong Tỉnh mở rộng hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài; hợp tác nghiên cứu khoa học; thu hút các nhà đầu tư nước ngoài phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hợp tác đào tạo trên địa bàn Tỉnh.

#### **Tài liệu tham khảo:**

- Quốc hội (2005), Luật Đầu tư số 59/2005/QH11;
- Quốc hội (2014), Luật Đầu tư số 67/2014/QH13;
- Cục Thống kê tỉnh Nghệ An (2007-2015), Niêm giám thống kê, Nhà xuất bản Thống kê Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018), "30 năm thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Tầm nhìn và cơ hội mới trong kỷ nguyên mới", Kỷ yếu Hội nghị 30 năm đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh Nghệ An (2000-2019), Niêm giám Thống kê các năm 2005, 2009, 2012, 2013, 2015, 2018, 2019, Nghệ An;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An (2018), Báo cáo 30 năm thu hút đầu tư Dự án FDI trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

#### **Thông tin tác giả:**

ThS. Nguyễn Mai Hương, Khoa Kinh tế, Đại học Vinh  
Email: maihuong6589@gmail.com